**TỔNG HỢP CÁC KỲ ĐẠI HỘI ĐẢNG**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| ĐẠI HỘI | THỜI GIAN | ĐỊA ĐIỂM | NỘI DUNG CHÍNH | Ghi chú |
| I | 27-31/3/1953 | Macao – TQ | Đề ra 3 nhiệm vụ:  + Củng cố và phát triển đảng  + Thu phục đông đảo quần chúng  + Đảng lãnh đạo phong trào chống chiến tranh Đế quốc | Lê Hồng Phong được bầu làm TBT |
| II | 11- 19/2/1951 | Vinh Quang – Chiêm Hóa – Tuyên Quang | - Thành lập Đảng riêng ở Việt Nam lấy tên là Đảng Lao động Việt Nam  - Tuyên bố ra hoạt động công khai  - Thông qua chính cương Đảng Lao động VN  + Tính chất xã hội Việt Nam: *DCND, một phần thuộc địa & nửa phong kiến.*  + Đối tượng cách mạng: *Đối tượng chính là CNĐQ xâm lược, cụ thể lúc này là ĐQ Pháp và bọn can thiệp Mỹ. Đối tượng phụ là phong kiến, cụ thể lúc này là phong kiến phản động.*  + Nhiệm vụ cách mạng: *Đánh đuổi đế quốc xâm lược, giành độc lập, thống nhất thực sự cho dân tộc; Xoá bỏ tàn tích phong kiến & nửa phong kiến, làm cho người cày có ruộng; Phát triển cao độ dân chủ nhân dân, gây cơ sở cho CNXH.*  + Động lực của cách mạng: Công nhân, nông dân, TTS, TS dân tộc, địa chủ yêu nước và tiến bộ  + Đặc điểm cách mạng: Là một cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân  + Giai cấp lãnh đạo: GCCN lãnh đạo thông qua Đảng Lao Động Việt Nam  + Mục tiêu cách mạng: Phát triển chế độ dân chủ nhân dân, tiến lên chế độ XHCN  + Quan hệ quốc tế: Tranh thủ sự giúp đỡ của các nước XHCN và nhân dân thế giới | Trường Chinh được bầu làm TBT |
| III | 5-10/9/1960 | Hà Nội | - “Đại hội xây dựng CNXH ở miền Bắc và đấu tranh thống nhất nước nhà”  - Nhiệm vụ chiến lược: Tiến hành cách mạng XHCN ở miền Bắc, giải phòng miền Nam khỏi ánh thống trị của đế quốc Mỹ và bọn tay sai thống nhất nước nhà, hoàn thành độc lập và dân chủ trong cả nước.  - Mục tiêu chiến lược: Hoà bình, thống nhất tổ quốc  - Mối quan hệ cách mạng hai miền: có quan hệ mật thiết với nhau và có tác dụng thúc đẩy lẫn nhau  - Vai trò, nhiệm vụ của cách mạng mỗi miền: Cách mạng XHCN ở miền Bắc: xây dựng tiềm lực, bảo vệ căn cứ địa, hậu thuẫn cho cách mạng miền Nam; Cách mạng DTDCND ở miền Nam giữ vai trò quyết định trực tiếp đối với sự nghiệp giải phóng miền Nam  - Con đường thống nhất đất nước: hoà bình | Hồ Chí Minh: Chủ tịch Đảng  Lê Duẩn được bầu làm Bí thư thứ nhất |
| IV | *14-20/12/1976* | Hà Nội | - Đổi tên thành Đảng Cộng sản Việt Nam  - Nắm vững chuyên chính vô sản  - Phát huy quyền làm chủ của nhân dân  - Tiến hành đồng thời 3 cuộc CM: CM khoa học kỹ thuật (then chốt), CM quan hệ sản xuất, CM tư tưởng – văn hóa  - Đẩy mạnh CNH XHCN được coi là nhiệm vụ trọng tâm suốt thời kỳ quá độ  - Đẩy mạnh CNH XHCN bằng cách ưu tiên phát triển công nghiệp nặng một cách hợp lý, trên cơ sở phát triển nông nghiệp và công nghiệp nhẹ.  - Hội nghị BCH TW Đảng lần 9 Khóa IV (12/1980)  + Ban bí thư ra chỉ thị số 100-CT/TW (13/1/1981) Về cải tiến công tác khoán, mở rộng “khoán sản phẩm đến nhóm lao động và người lao động” trong hợp tác xã nông nghiệp  + Quyết định 25-CP (21/1/1981) Về một số chủ trương về biện pháp nhằm phát huy quyền chủ động sản xuất kinh doanh và quyền tự chủ về tài chính của các xí nghiệp quốc doanh  + Quyết định 26-CP (21/1/1981) Về mở rộng hình thức trả lương khoán, lương sản phẩm và vận dụng hình thức tiền thưởng trong các đơn vị sản xuất kinh doanh của nhà nước  *=> Tạo điều kiện cho công nghiệp, nông nghiệp có chuyển biến mới*  + Nghị quyết số 36-NQ/TW (24/2/1981) Về những nhiệm vụ trước mắt của công tác tư tưởng  - Một số sự kiện:  + 20/9/1977, nước CHXHCN Việt Nam trở thành thành viên thứ 149 của Liên hợp quốc  + Chiến tranh biên giới Tây Nam  + Chiến tranh biên giới Phía Bắc: 17/2/1979 – 16/3/1979 | Lê Duẩn được bầu làm TBT |
| V | 27-31/3/1982 | Hà Nội | - Tiếp tục thực hiện *2 nhiệm vụ:*  + Một là: xây dựng thành công CNXH  + Hai là: sẵn sàng chiến đấu bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam XHCN  - Chặng đường đầu tiên để thực hiện công nghiệp hóa XHCN là:  + Tập trung sức phát triển nông nghiệp, coi nông nghiệp là mặt trận hàng đầu  + Ra sức đẩy mạnh sản xuất hàng tiêu dùng và tiếp tục xây dựng một sô ngành CN nặng quan trọng  + Kết hợp nông nghiệp, công nghiệp, hàng tiêu dùng và CN nặng hợp lý  => Chủ trương đúng, phù hợp với thực tiễn nước ta. Tuy nhiên trên thực tế không thực hiện được  - Chưa thấy cần thiết xây dựng nền kinh tế nhiều thành phần  - HN TW8 (6/1985): Xóa bỏ cơ chế tập trung, quan liêu, bao cấp. Chuyển mọi hoạt động kinh doanh sang hạch toán kinh doanh XHCN (Có nghĩa đã thừa nhận sản xuất hàng hóa và những quy luật sản xuất hàng hóa. Tuy nhiên trong quá trình tổ chức, thực hiện lại mắc những sai lầm => khủng hoảng trầm trọng) | Lê Duẩn được bầu làm TBT  Đến 10/7/1986  Mất khi đang tại nhiệm  Trường Chinh lên thay |
| VI | 15-18/12/1986 | Hà Nội | Đại hội của đổi mới toàn diện:  - Đại hội nhìn thẳng vào sự thật, nói rõ sự thật, đánh giá đúng thành tựu, nghiêm túc kiểm điểm, chỉ rõ những sai lầm, khuyết điểm của Đảng trong thời kỳ: 1975 – 1986  - Các bài học được rút ra:  + Quán triệt tư tưởng “Lấy dân làm gốc”  + Đảng phải luôn xuất phát từ thực tế, tôn trọng và hành động theo quy luật khách quan  + Phải biết kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại trong điều kiện mới  + Chăm lo xây dựng Đảng ngang tầm với một Đảng cầm quyền lãnh đạo nhân dân tiến hành cách mạng XHCN  - Thực hiện nhất quán chính sách phát triển nhiều thành phần kinh tế (5 thành phần kinh tế: Kinh tế XHCN (Quốc doanh, tập thể, gia đình), kinh tế sản xuất hàng hóa nhỏ, kinh tế tự cấp tự túc, TBNN, TBTN). Đổi mới cơ chế quản lý, xóa bỏ cơ chế tập trung quan liêu, hành chính, bao cấp, chuyển sang hạch toán kinh doanh kết hợp kế hoạch với thị trường  - Nhiệm vụ bao trùm, mục tiêu tổng quát trong những năm còn lại của chặng đường đầu tiên là: Sản xuất đủ tiêu dùng và có tích lũy. Chú trọng 3 chương trình kinh tế lớn: Lương thực – thực phẩn, hàng tiêu dùng và hàng xuất khẩu  - Quyết định 217 của hội đồng Bộ trưởng (14/7/1987): trao quyền tự chủ cho các doanh nghiệp.  - Nghị quyết số 10 - NQ/TW ngày 5/4/ 1988 của Bộ chính trị: đổi mới quản lý kinh tế nông nghiệp (gọi tắt là khoán 10) – Người nông dân được nhận khoán và canh tác trên diện tích ổn định trong 15 năm, bảo đảm có thu nhập ổn định từ 40% sản lượng khoán trở lên  - Luật đầu tư nước ngoài được thông qua – có hiệu lực từ ngày 1/1/1988  - HNTW 6 (3/1989): chính thức dùng khái niệm: Hệ thống chính trị. Xác định 6 nguyên tắc chỉ đạo công cuộc đổi mới:  + Đi lên CNXH là con đường tất yếu ở nước ta  + Chủ nghĩa Mác – Lênin là nền tảng tư tưởng của Đảng  + Đổi mới tổ chức và phương thức hoạt động của HTCT là nhằm tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng, hiệu lực quản lý của nhà nước, phát huy quyền làm chủ của nhân dân  + Sự lãnh đạo của Đảng là điều kiện quyết định thắng lợi sự nghiệp xây dựng và bảo vệ tổ quốc  + Xây dựng nền dân chủ XHCN là mục tiêu, là động lực của sự nghiệp xây dựng XHCN.  + Kết hợp chủ nghĩa yêu nước với chủ nghĩa quốc tế vô sản và quốc tế XHCN, kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại  - Về quan hệ đối ngoại:  + Chủ trương đối ngoại: “Hợp tác bình đẳng và cùng có lợi với tất cả các nước, không phân biệt chế độ chính trị - xã hội khác nhau trên cơ sở các nguyên tắc cùng tồn tại hòa bình”  + Từ 1990 “Tiếp tục mở rộng quan hệ đối ngoại theo phương châm thêm bạn bớt thù, giữ vững hòa bình để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”.  + Bình thường hóa quan hệ Việt Nam – Trung Quốc, Việt Nam – Hoa Kỳ, các nước ĐNA, châu âu…. | Nguyễn Văn Linh được bầu làm TBT |
| VII | 24 – 27/6/1991 | Hà Nội | Đại hội VII là “Đại hội của trí tuệ - đổi mới, dân chủ - kỷ cương – đoàn kết”  - Lần đầu tiên Đảng giương cao ngọn cờ tư tưởng Hồ Chí Minh và khẳng định: “Đảng Cộng sản Việt Nam lấy chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh là nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho hành động, tiếp thu tinh hoa trí tuệ của dân tộc và nhân loại, nắm vững quy luật khách quan và thực tiễn của đất nước để đề ra Cương lĩnh chính trị, đường lối cách mạng đúng đắn, phù hợp với yêu cầu, nguyện vọng của nhân dân”.  - Tình hình đất nước ổn định nhưng chưa ra khỏi khủng hoảng KT – XH  - Tiếp tục phát triển nền kinh tế hàng hóa nhiều thành phần (5 thành phần: Kinh tế quốc doanh, Kinh tế tập thể, Kinh tế cá thể, Kinh tế tư nhân, và Kinh tế tư bản nhà nước) vận động theo cơ chế thị trường có sự quản lý của nhà nước theo định hướng XHCN  - Thông qua Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên CHXN nêu ra 5 bài học lớn:  + Nắm vững ngọn cờ độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội.  + Sự nghiệp cách mạng là của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân.  + Không ngừng củng cố, tăng cường đoàn kết: đoàn kết toàn Đảng, đoàn kết toàn dân, đoàn kết dân tộc, đoàn kết quốc tế.  + Kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại.  + Sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng là nhân tố hàng đầu bảo đảm thắng lợi của cách mạng Việt Nam.  - Cương lĩnh nêu rõ xã hội xã hội chủ nghĩa mà nhân dân ta xây dựng là một xã hội có 6 đặc trưng cơ bản là:  + “Do nhân dân lao động làm chủ.  + Có một nền kinh tế phát triển cao dựa trên lực lượng sản xuất hiện đại và chế độ công hữu về các tư liệu sản xuất chủ yếu.  + Có nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc.  + Con người được giải phóng khỏi áp bức, bóc lột, bất công, làm theo năng lực, hưởng theo lao động, có cuộc sống ấm no, tự do, hạnh phúc, có điều kiện phát triển toàn diện cá nhân.  + Các dân tộc trong nước bình đẳng, đoàn kết và giúp đỡ lẫn nhau cùng tiến bộ.  + Có quan hệ hữu nghị và hợp tác với nhân dân tất cả các nước trên thế giới”.  - Về đối ngoại:  + Chủ trương đối ngoại: “Việt Nam muốn là bạn với tất cả các nước trong cộng đồng quốc tế, phấn đấu vì hòa bình, độc lập và phát triển”  + 11/1991: Việt Nam – Trung Quốc bình thường hóa quan hệ  + 28/7/1995: Là thành viên ASEAN  + 11/7/1995: Việt Nam – Hoa Kỳ thiết lập quan hệ ngoại giao  + 28/7/1994: Tham gia Công ước về luật biển năm 1982 của Liên Hợp Quốc | Đỗ Mười được bầu làm TBT |
| VIII | 28/6 – 1/7/1996 | Hà Nội | - Bổ sung đặc trưng tổng quát về mục tiêu xây dựng CNXH ở Việt Nam: Dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, văn minh  - Xác định nước ta ra khỏi khủng hoảng KT – XH, nhưng một số mặt còn chưa vững chắc  - Xác định mục tiêu từ nay đến năm 2020 ra sức phấn đấu đưa nước ta cơ bản trở thành một nước công nghiệp.  ***-*** Đánh dấu bước ngoặt chuyển đất nước ta sang thời kỳ mới – thời kỳ đẩy mạnh CNH – HĐH, xây dựng nước Việt Nam độc lập, dân chủ, giàu mạnh, xã hội công bằng, văn minh theo định hướng XHCN  - Nghị quyết TW 5 (16/7/1998): Về xây dựng và phát triển văn hóa VN tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc với quan điểm: Văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, vừa là mục tiêu, vừa là động lực thúc đẩy sự phát triển KT – XH. Tiên tiến là yêu nước và tiến bộ  => Nghị quyết được coi như truyên ngôn văn hóa của Đảng trong thời kỳ thực hiện CNH – HĐH. | Đỗ Mười được bầu làm TBT  Đến 26/12/1997  Lê Khả Phiêu lên thayTBT |
| IX | 19-22/4/2001 | Hà Nội | - Chủ đề ĐH: “Phát huy sức mạnh toàn dân tộc, tiếp tục đổi mới, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, xây dựng và bảo vệ tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa”  - Chủ trương xây dựng Kinh tế thị trường định hướng XHCN. Có nhiều hình thức sở hữu, có nhiều thành phần kinh tế (gồm có 6 thành phần kinh tế: Thành phần kinh tế nhà nước, Thành phần kinh tế hợp tác xã, Thành phần kinh tế cá thể tiểu chủ, Thành phần kinh tế tư bản tư nhân, Thành phần kinh tế tư bản nhà nước, và Thành phần kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài)  - Mở rộng quan hệ đối ngoại, chủ động hội nhập kinh tế quốc tế. “Việt Nam sẵn sàng là bạn, là đối tác tin cậy của các nước trong cộng đồng quốc tế, phấn đấu vì hòa bình, độc lập và phát triển” | Nông Đức Mạnh được bầu làm TBT |
| X | 18-25/4/2006 | Hà Nội | - Chủ đề ĐH: “Nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng, phát huy sức mạnh toàn dân tộc, đẩy mạnh toàn diện công cuộc đổi mới, sớm đưa nước ta ra khỏi tình trạng kém phát triển”  ***- ĐH rút ra 5 bài học lớn:***  + Một là: trong quá trình đổi mới phải kiên định mục tiệu độc lập dân tộc và CNXH trên nền tảng chủ nghĩa Mac-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh  + Hai là: đổi mới toàn diện, đồng bộ, có kế thừa, có bước đi, hình thức và cách làm phù hợp  + Ba là: đổi mới phải vì lợi ích của nhân dân, dựa vào nhân dân, phát huy vai trò chủ động, sang tạo của nhân dân, xuất phát từ thực tiễn, nhạy bén với cái mới  + Bốn là: phát huy cao độ nội lực, đồng thời ra sức tranh thủ ngoại lực, kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại trong điều kiện mới  + Năm là: nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng.  - Đại hội xác định nhiệm vụ then chốt là xây dựng, chỉnh đốn Đảng. Luôn chú trọng công tác đấu tranh phòng chống tham nhũng, lãng phí.  - Cho phép Đảng viên làm kinh tế tư nhân, kể cả tư bản tư nhân nhưng yêu cầu phải tuân thủ Điều lệ Đảng, nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước, đồng thời nêu cao tinh thần gương mẫu của Đảng viên.  - Tiếp tục hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng XHCN. Đẩy mạnh CNH – HĐH gắn với phát triển kinh tế tri thức  - 2008: Đã ra khỏi tình trạng nước nghèo, đứng vào nhóm nước có thu nhập trung bình  - 11/2006: VN trở thành thành viên thứ 150 của WTO – Dấu mốc quan trong trên con đường hội nhập quốc tế.  - Hoàn thành phân giới cắm mốc trên biên giới đất liền với TQ | Nông Đức Mạnh được bầu làm TBT |
| XI | 12-19/1/2011 | Hà Nội | - Thông qua cương lĩnh xây dựng đất nước thời kỳ quá độ lên CNXH (bổ sung, phát triển năm 2011); Chiến lược phát triển kinh tế 2011 – 2020  - Cương lĩnh năm 2011 chỉ rõ tám phương hướng cơ bản xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta:  + Một là, đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước gắn với phát triển kinh tế tri thức, bảo vệ tài nguyên, môi trường.  + Hai là, phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.  + Ba là, xây dựng nền văn hoá tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc; xây dựng con người, nâng cao đời sống nhân dân, thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội.  + Bốn là, bảo đảm vững chắc quốc phòng và an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội.  + Năm là, thực hiện đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, hoà bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển; chủ động và tích cực hội nhập quốc tế.  + Sáu là, xây dựng nền dân chủ xã hội chủ nghĩa, thực hiện đại đoàn kết toàn dân tộc, tăng cường và mở rộng mặt trận dân tộc thống nhất.  + Bảy là, xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân.  + Tám là, xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh  - Bổ sung: Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh  - Phát triển kinh tế thị trường định hướng XHCN với nhiều hình thức sở hữu, nhiều thành phần kinh tế (4 thành phần kinh tế: Nhà nước, tập thể, tư nhân, có vốn đầu tư nước ngoài). Các thành phần kinh tế hoạt động theo pháp luật đều là bộ phận hợp thành quan trọng của nền kinh tế, bình đẳng trước pháp luật, cùng phát triển lâu dài, hợp tác và cạnh tranh lành mạnh. Kinh tế nhà nước giữ vai trò chủ đạo, kinh tế tập thể không ngừng được củng cố và phát triển, Kinh tế tư nhân là động lực của nền kinh tế quốc dân, kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài được khuyến khích phát triển.  - Coi giáo dục đào tạo cùng với phát triển khoa học công nghệ là quốc sách hàng đầu. Đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo theo nhu cầu phát triển của xã hội.  - Về đối ngoại: độc lập, tự chủ, hòa bình, hợp tác và phát triển; đa phương hóa, đa dạng hóa quan hệ, chủ động và tích cực hội nhập quốc tế; là bạn, là đối tác tin cậy và thành viên có trách nhiệm trong cộng đồng quốc tế, góp phần vào sự nghiệp hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội trên thế giới.  - Nhà nước là nhà nước pháp quyền XHCN của nhân dân , do nhân dân và vì nhân dân. Quyền lực nhà nước là thống nhất, có sự phân công, phối hợp và kiểm soát giữa các cơ quan | Nguyễn Phú Trọng được bầu làm TBT |
| XII | 20 – 28/1/2016 | Hà Nội | - Đại hội “Đoàn kết-Dân chủ-Kỷ cương-Đổi mới”  - Chủ đề ĐH: Tăng cường xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh; phát huy sức mạnh toàn dân tộc, dân chủ XHCN; đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới; bảo vệ vững chắc Tổ quốc, giữ vững môi trường hòa bình, ổn định; phấn đấu sớm đưa nước ta cơ bản trở thành một nước công nghiệp theo hướng hiện đại.  - Nghị quyết TW5 (3/6/2017): Phát triển kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng của nền KTTT định hướng XHCN. Kinh tế nhà nước, kinh tế tập thể cùng với kinh tế tư nhân là nòng cốt để phát triển nền kinh tế độc lập, tự chủ  - Nghị quyết TW 4 (30/10/2016): về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ | Nguyễn Phú Trọng được bầu làm TBT |
| XIII | 25/1-1/2/2021 | Hà Nội | ***-*** Chủ đề ĐH:Tăng cường xây dựng chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; khơi dậy khát vọng phát triển đất nước, phát huy ý chí, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc kết hợp với sức mạnh thời đại; tiếp tục đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới; xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc, giữ vững môi trường hòa bình, ổn định; phấn đấu đến giữa thế kỷ 21, nước ta trở thành nước phát triển, theo định hướng XHCN.  ***Mục tiêu cụ thể:***  - Đến năm 2025, kỷ niệm 50 năm giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước: Là nước đang phát triển, có công nghiệp theo hướng hiện đại, vượt qua mức thu nhập trung bình thấp.  - Đến năm 2030, kỷ niệm 100 năm thành lập Đảng: Là nước đang phát triển, có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao.  - Đến năm 2045, kỷ niệm 100 năm thành lập nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà, nay là nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam: Trở thành nước phát triển, thu nhập cao.  Định hướng các chỉ tiêu chủ yếu về phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025:  Về kinh tế: Tốc độ tăng trưởng kinh tế (GDP) bình quân 5 năm đạt khoảng 6,5 - 7%/năm. Đến năm 2025, GDP bình quân đầu người khoảng 4.700 - 5.000 USD; đóng góp của năng suất các nhân tố tổng hợp (TFP) vào tăng trưởng đạt khoảng 45%; tốc độ tăng năng suất lao động xã hội bình quân trên 6,5%/năm; tỉ lệ đô thị hoá khoảng 45%; tỉ trọng công nghiệp chế biến, chế tạo trong GDP đạt trên 25%; kinh tế số đạt khoảng 20% GDP.  Về xã hội: Đến năm 2025, tỉ trọng lao động nông nghiệp trong tổng lao động xã hội khoảng 25%; tỉ lệ lao động qua đào tạo là 70%; tỉ lệ thất nghiệp ở khu vực thành thị năm 2025 dưới 4%; tỉ lệ nghèo đa chiều duy trì mức giảm 1 - 1,5% hằng năm; có 10 bác sĩ và 30 giường bệnh/1 vạn dân; tỉ lệ tham gia bảo hiểm y tế đạt 95% dân số; tuổi thọ trung bình đạt khoảng 74,5 tuổi; tỉ lệ xã đạt tiêu chuẩn nông thôn mới tối thiểu 80%, trong đó ít nhất 10% đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu.  Về môi trường: Đến năm 2025, tỉ lệ sử dụng nước sạch, nước hợp vệ sinh của dân cư thành thị là 95 - 100%, nông thôn là 93 - 95%; tỉ lệ thu gom và xử lý chất thải rắn sinh hoạt đô thị bảo đảm tiêu chuẩn, quy chuẩn đạt 90%; tỉ lệ khu công nghiệp, khu chế xuất đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường là 92%; tỉ lệ cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng được xử lý đạt 100%; giữ tỉ lệ che phủ rừng ổn định 42% | Nguyễn Phú Trọng được bầu làm TBT |